
< Ứng dụng Quản lý Chi tiêu Cá Nhân >
BẢN TÊN CHỈ DẪN (PROJECT CHARTER)

Phiên bản <1.0>
<01/04/2025>

LỊCH SỬ CẬP NHẬT

Phiên bản	Người lập	Người soát xét	Ngày soát xét	Người duyệt	Ngày duyệt	Ghi chú
1.0	Nguyễn Văn B	Nguyễn Văn C	25/03/2025	Nguyễn Văn A	01/04/2025	Phiên bản đầu tiên
1.1	Nguyễn Văn B	Nguyễn Văn C	20/04/2025	Nguyễn Văn A	23/04/2025	Cập nhật ngân sách

MỤC LỤC

1 TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN (OVERVIEW)	4
2 PHẠM VI (SCOPE)	4
2.1 MỤC TIÊU (Objectives)	4
2.2 YÊU CẦU (Requirements)	4
2.3 CÁC CHUYỂN GIAO CHÍNH (Major Deliverables)	4
2.4 CÁC ĐIỀU KIỆN BIÊN (Boundaries)	4
3 KẾ HOẠCH (DURATION)	5
3.1 Timeline	5
3.2 Các mốc chính (Milestones)	5
4 NGÂN SÁCH (BUDGET ESTIMATE)	5
4.1 Nguồn kinh phí (Funding Source)	5
4.2 Ước lượng ngân sách (Estimate)	5
5 GIẢ ĐỊNH, RÀNG BUỘC, RỦI RO	6
5.1 Giả định (Assumptions)	6
5.2 Ràng buộc (Constraints)	6
5.3 Rủi ro (Risks)	6
6 TỔ CHỨC DỰ ÁN (PROJECT ORGANIZATION)	6
6.1 Vài trò trách nhiệm (Roles and Responsibilities)	6
7 PHÊ DUYỆT (APPROVAL)	8

1. TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN (OVERVIEW)

Ứng dụng Quản lý Chi tiêu Cá Nhân là một ứng dụng di động dành cho hệ điều hành Android, giúp người dùng theo dõi, quản lý thu nhập, chi tiêu, hóa đơn hàng ngày và lập kế hoạch tài chính một cách hiệu quả. Ứng dụng cung cấp giao diện đơn giản, trực quan, giúp người dùng dễ dàng nhập liệu, xem báo cáo tài chính bằng biểu đồ và thiết lập ngân sách cho từng giai đoạn (tuần, tháng). Bên cạnh đó, ứng dụng đảm bảo dữ liệu người dùng được lưu trữ an toàn và bảo mật.

2. PHẠM VI (SCOPE)

2.1 Mục tiêu (Objectives)

Phát triển một ứng dụng di động trên hệ điều hành Android giúp người dùng theo dõi, quản lý chi tiêu và thu nhập hàng ngày, lập kế hoạch tài chính và xem báo cáo tổng quan về tình hình tài chính cá nhân.

2.2 Yêu cầu (Requirements)

Bảng sau đây mô tả các yêu cầu để đáp ứng mục tiêu dự án.

Mã	Mô tả
1	Hỗ trợ nhập và lưu trữ dữ liệu chi tiêu, thu nhập, hóa đơn hàng ngày.
2	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng với mọi đối tượng người dùng.
3	Hỗ trợ lập kế hoạch chi tiêu theo tuần, tháng với các biểu đồ trực quan.
4	Cho phép người dùng xuất và xem báo cáo tài chính theo thời gian thực.
5	Đảm bảo bảo mật thông tin cá nhân và dữ liệu tài chính người dùng.

2.3 Các chuyển giao chính (Major Deliverables)

Bảng sau đây mô tả các chuyển giao chính để đáp ứng mục tiêu dự án.

Tên	Mô tả
Ứng dụng Android	Phiên bản đầu tiên của ứng dụng với đầy đủ tính năng theo dõi chi tiêu, thu nhập, hóa đơn và lập kế hoạch tài chính.
Tài liệu hướng dẫn sử dụng	Hướng dẫn chi tiết cách sử dụng ứng dụng cho người dùng.
Hệ thống báo cáo tài chính	Cung cấp biểu đồ, thống kê giúp người dùng dễ dàng theo dõi tài chính cá nhân.
Cơ sở dữ liệu an toàn	Lưu trữ và bảo mật thông tin tài chính của người dùng.

2.4 Các điều kiện biên (Boundaries)

Những gì không thuộc phạm vi dự án

Không hỗ trợ các hệ điều hành khác ngoài Android trong giai đoạn đầu.

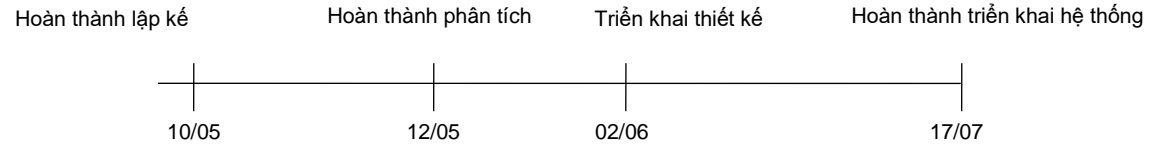
Không tích hợp thanh toán trực tuyến hoặc liên kết tài khoản ngân hàng.

Không có tính năng đầu tư tài chính hoặc phân tích nâng cao.

3. KẾ HOẠCH (DURATION)

3.1 Timeline

[Ví dụ về timeline => có thể biểu diễn bằng biểu đồ gantt]



3.2 Các mốc chính (Milestones)

Bảng dưới đây liệt kê các mốc chính của dự án và khung thời gian tương ứng

Mốc thời gian	Ghi chú
[Khởi động dự án]	
[Phê duyệt kế hoạch dự án]	[Chậm nhất 1 tuần sau khi khởi động dự án]
Hoàn thành phân tích yêu cầu	4 tuần
Hoàn thành thiết kế UI/UX	2 tuần
Hoàn thành phát triển ứng dụng	2,5 tuần
Kiểm thử và sửa lỗi	1 tuần
Phát hành ứng dụng trên Google Play	1 tuần

4. NGÂN SÁCH (BUDGET ESTIMATE)

4.1 Nguồn kinh phí (Funding Source)

Dự án được tài trợ bởi các nguồn sau:

Chủ đầu tư: Công ty CN GROUP chịu trách nhiệm chính về kinh phí phát triển và vận hành.

Ngân sách nội bộ: Một phần chi phí được trích từ ngân sách hoạt động của công ty.

Nhà tài trợ bên ngoài: Một số đối tác tài trợ nhằm hỗ trợ phát triển tính năng và mở rộng thị trường.

Vốn đầu tư bổ sung: Trong trường hợp cần mở rộng hoặc nâng cấp hệ thống, có thể huy động thêm nguồn vốn từ các quỹ đầu tư công nghệ.

4.2 Ước lượng ngân sách (Estimate)

Mục ngân sách	Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4	Tổng
Chi phí lương	30	30	30	30	120
Chi phí dịch vụ hợp đồng	10	10	10	10	40
Chi phí đi lại	2	2	2	2	8
Chi phí vận chuyển	1	1	1	1	4
Chi phí văn phòng	5	5	5	5	20
Chi phí tài liệu	3	3	3	3	12
Chi phí nhà cung cấp	5	5	5	5	20
Chi phí trang thiết bị	10	10	10	10	40
...					
Tổng	66	66	66	66	264

5. GIẢ ĐỊNH, RÀNG BUỘC, RỦI RO

5.1 Giả định (Assumptions)

Người dùng có nhu cầu theo dõi và quản lý tài chính cá nhân.
Hệ điều hành Android phổ biến trên thiết bị di động của người dùng mục tiêu.
Người dùng có kiến thức cơ bản về tài chính cá nhân để hiểu và sử dụng các tính năng của ứng dụng.

5.2 Ràng buộc (Constraints)

Ứng dụng phải có hiệu suất tốt trên các thiết bị Android phổ biến.
Thời gian phát triển giới hạn trong 4 tháng.
Ngân sách cho dự án được giới hạn trong phạm vi xác định.

5.3 Rủi ro (Risks)

Rủi ro	Mức độ ảnh hưởng	Giải pháp giảm thiểu
Lỗi ứng dụng khi sử dụng thực tế	Cao	Thực hiện kiểm thử kỹ lưỡng trước khi phát hành
Giao diện không thân thiện với người dùng	Thấp	Thu thập phản hồi sớm và cải tiến UI/UX
Trễ tiến độ do thay đổi yêu cầu	Trung bình	Xác định rõ yêu cầu ngay từ đầu, cập nhật thường xuyên tiến độ

6. TỔ CHỨC DỰ ÁN (PROJECT ORGANIZATION)

6.1 Vai trò trách nhiệm (Roles and Responsibilities)

Họ tên /Tổ chức	Vai trò	Trách nhiệm
<Nguyễn Văn A> <CN GROUP>	Chủ đầu tư	- Phê duyệt/cấp: + Các yêu cầu về ngân sách; + Phạm vi dự án; + Kế hoạch dự án
<Nguyễn Văn B> < CN GROUP >	Giám đốc dự án (PM)	- Phối hợp với phía khách hàng xây dựng kế hoạch chi tiết của dự án; - Quản lý tiếp nhận yêu cầu của khách hàng và điều phối thực hiện; - Phân tích rủi ro, và thực hiện kế hoạch chi tiết để ngăn ngừa rủi ro; - Nghiên cứu, phân tích tài liệu quy trình nghiệp vụ hiện tại của khách hàng; - Tham gia khảo sát và xây dựng biên bản khảo sát quy trình thống nhất phạm vi triển khai dự án;

Họ tên /Tổ chức	Vai trò	Trách nhiệm
		<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng tài liệu phân tích thiết kế quy trình số hóa và trình Trưởng ban dự án phê duyệt; - Kiểm tra, đánh giá quy trình số hóa và chuẩn bị vận hành quy trình số hóa; - Thống nhất quy trình số hóa trước khi đưa vào áp dụng chính thức; - Lập kế hoạch đào tạo cho người dùng cuối; - Hướng dẫn, đào tạo người dùng cuối của khách hàng sử dụng quy trình số hóa; - Phối hợp với BP hạ tầng phía khách hàng chuẩn bị cấu hình máy chủ đáp ứng nhu cầu vận hành phần mềm và bảo mật; - Bàn giao các tài liệu liên quan trong quá trình triển khai cho phía khách hàng; - Giải quyết các vấn đề phát sinh bên trong dự án; - Nghiệm thu với khách hàng và bàn giao hệ thống cho phía khách hàng;
<Nguyễn Văn C> <CN GROUP>	Kỹ sư trưởng (TA)	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia khảo sát và xây dựng biên bản khảo sát quy trình thống nhất phạm vi triển khai dự án; - Xây dựng tài liệu triển khai kỹ thuật, thiết kế database, vẽ mockup, vẽ data flow, thiết kế UI/UX, thiết kế business process rule, thiết kế bộ phân quyền hệ thống, vẽ solution architect; - Tổ chức xây dựng các phân hệ/module trên hệ thống phần mềm dựa trên tài liệu phân tích thiết kế; - Phối hợp với Quản trị dự án xây dựng các kế hoạch chi tiết triển khai dự án; - Bàn giao kết quả triển khai các phân hệ/module cho Quản trị dự án; - Quản lý, điều phối và phân nhiệm cho các Lập trình viên thuộc đội nhóm mình phụ trách; - Tổ chức thực hiện quá trình Kiểm thử tích hợp và Kiểm thử chấp nhận các phân hệ/module trong dự án; - Trực tiếp giải quyết các vấn đề kỹ thuật lập trình phát sinh trong triển khai dự án; - Thực hiện báo cáo định kỳ cho Quản lý dự án;
<Nguyễn Văn D> <CN GROUP>	Thư ký dự án (PS)	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tất cả cuộc họp để ghi chép, cập nhật thông tin và ghi biên bản họp, biên bản làm việc; - Thống kê, cập nhật và lưu bảo mật toàn bộ hồ sơ tài liệu phát sinh của dự án theo yêu cầu của Quản lý dự án;

Họ tên /Tổ chức	Vai trò	Trách nhiệm
		- Phối hợp với quản lý dự án làm việc với các đầu mối bên phía khách hàng để thống nhất phạm vi triển khai; - Hỗ trợ thủ tục liên quan đến dự án; - Liên hệ và thống nhất lịch họp với các đầu mối bên phía khách hàng.
<Họ tên> <Tổ chức>

7. PHÊ DUYỆT (approval)

Họ tên: Nguyễn Văn B Ngày: 01/04/2025
Chức vụ: Giám đốc dự án (PM)
Vai trò: Quản lý tổng thể
Chữ ký: 1

Họ tên: Nguyễn Văn C Ngày: 02/04/2025
Chức vụ: Kỹ sư trưởng (TA)
Vai trò: Quản lý kỹ thuật
Chữ ký: 2

Họ tên: Nguyễn Văn D Ngày: 03/04/2025
Chức vụ: Thư ký dự án (PS)
Vai trò: Ghi chép, liên hệ khách hàng
Chữ ký: 3